

THÔNG BÁO VỀ CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ HỌC TẬP

~Về việc chi trả trước khi nhập học cho “Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh nhập học mới”~

Tại thành phố Kyoto, chúng tôi có thiết lập “Chế độ hỗ trợ học tập”, nhằm trợ giúp các phụ huynh gặp khó khăn về kinh tế, bao gồm chi phí đồ dùng học tập, chi phí bữa ăn ở trường, v.v... Việc công nhận quyền được nhận hỗ trợ sẽ thông qua quy trình xét duyệt, chúng tôi sẽ so sánh tổng thu nhập của hộ gia đình trong năm 2024 với mức tiêu chuẩn thu nhập trong bảng dưới đây. Nếu tổng thu nhập của hộ gia đình dưới hoặc bằng mức tiêu chuẩn, sẽ được công nhận và chi trả “Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học” trước khi nhập học.

Ngoài ra, sau khi nhập học cũng có thể nộp đơn xin hỗ trợ, nhưng việc chi trả “Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học” sẽ được thực hiện từ tháng 5 trở đi.

Hồ sơ nộp đơn sẽ được phát tại các trường tiểu học công lập. Bên cạnh đó, cũng có thể in từ trang web của Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto về chế độ hỗ trợ học tập. Lưu ý, tài khoản nhận tiền hỗ trợ sẽ sử dụng tài khoản giống với “Tài khoản đăng ký Khoản tiền gửi tại trường (※)”. Phụ huynh nộp đơn, sau khi xác nhận với trường về đơn vị ngân hàng mà trường sẽ nhập học chi định.

Thời gian nộp hồ sơ đăng ký cho trường dự kiến nhập học trước ngày 17/11/2025 (thứ 2)

※Khoản tiền gửi tại trường là khoản tiền mặt mà trường nhận từ phụ huynh để chi trả cho các chi phí học tập, chi phí du lịch ngoại khoá, v.v...mà sử dụng tại trường.

Chi phí nhập học mới

- Số tiền được cấp : 57,060 yên(số tiền được cấp cho 2025)
- Ngày cấp : từ đầu tháng 3 cho đến giữa tháng 3 năm 2026 (dự kiến)



Chi tiết xem ở đây

< Xét duyệt thu nhập theo tiêu chuẩn thông thường >

Mức tiêu chuẩn thu nhập			Đơn vị (Yên)			
Số người trong hộ gia đình	Gia đình 2 người	Gia đình 3 người	Gia đình 4 người	Gia đình 5 người	Gia đình 6 người	Mỗi khi tăng thêm 1 người từ 7 người trở lên
Mức tiêu chuẩn thu nhập	1,820,200	2,331,200	2,792,700	3,219,200	3,573,600	Cộng thêm 354,400

※ Về số tiền thu nhập, hãy tham khảo “Số tiền sau khi khấu trừ thu nhập từ lương” trên Phiếu khấu trừ thuế, hoặc “Tổng số tiền thu nhập” trên tờ khai báo thuế.

※Số người trong hộ gia đình là chỉ số người cùng chung sống và có quan hệ gia đình với người nộp đơn, bao gồm tất cả những người đang sinh sống cùng dù trên Giấy đăng ký cư trú đang là tách hộ (bao gồm cả trường hợp sống trong gia đình hai thế hệ hoặc cùng địa chỉ nhưng ở toà nhà riêng). Ngoài ra, trường hợp phụ huynh sống riêng vì công tác hoặc lý do khác nhưng vẫn đang trong quan hệ hôn nhân, vẫn được tính là sống cùng và được bao gồm trong số người của hộ gia đình. Tuy nhiên, đối với những người sống trong gia đình hai thế hệ, hoặc phụ huynh đang sống ly thân và đang tiến hành thủ tục hoặc thỏa thuận ly hôn, nếu nộp các giấy tờ riêng theo yêu cầu, có thể được xem xét là hộ gia đình riêng. Những trường hợp này nên liên hệ với nhà trường để được tư vấn cụ thể.

※Mức tiêu chuẩn thu nhập là của năm học 2025. Trường hợp thay đổi, sẽ thông báo trên trang web hỗ trợ học tập.

Những người thuộc mục ①, ② dưới đây, sẽ không thuộc đối tượng nhận hỗ trợ “chi phí đồ dùng học tập cho học sinh nhập học mới” nên không nộp đơn trước khi nhập học. Nếu đã nhận được, sẽ phải hoàn trả lại.

- ① Những người nhận được hỗ trợ tương tự từ các chế độ khác (trợ cấp chuẩn bị nhập học theo chế độ bảo trợ xã hội, trợ cấp chuẩn bị nhập học cho trẻ được nuôi dưỡng bởi cha mẹ nuôi hoặc cơ sở hỗ trợ mẹ và trẻ)
- ② Những người không nhập học tại trường tiểu học công lập của thành phố Kyoto do nhập học trường tư thục, trường công lập quốc gia, trường giáo đặc biệt tổng hợp, hoặc chuyển đến thành phố khác

<Biện pháp tạm thời cho hộ gia đình có biến động tài chính đột ngột >

Ngay cả khi bị từ chối sau đợt xét duyệt thông thường, các hộ gia đình có thu nhập giảm đột ngột trong năm 2025 vì nhiều lý do vẫn có thể được xem xét công nhận.

Những hộ gia đình muốn nộp đơn do biến động tài chính đột ngột vui lòng liên hệ với trường tiểu học công lập dự kiến nhập học, đồng thời nộp hồ sơ xin hỗ trợ học tập kèm theo giấy tờ xác nhận biến động tài chính của gia đình trước ngày 17/11/2025.

Lưu ý: nếu hồ sơ xác nhận biến động tài chính bị thiếu hoặc nộp muộn, khoản hỗ trợ có thể sẽ không được chi trả trước khi nhập học.

●**Nội dung hỗ trợ học tập** (Thời điểm chi trả chỉ mang tính chất tham khảo. Tùy vào thời điểm nộp hồ sơ, một số khoản có thể không được áp dụng, hoặc chi trả bị chậm)

Nội dung hỗ trợ		Số tiền hỗ trợ (Tiểu học)		Số tiền hỗ trợ (Trung học cơ sở)	Thời điểm hỗ trợ
① Chi phí đồ dùng học tập, đồ dùng đi học và chi phí hoạt động ngoài trường (chi phí đi lại và phí tham quan cho các chuyến dã ngoại) 【Chú thích 1】	(Kỳ trước)	Lớp 1 6,670 yên	Lớp 1 12,530 yên	Lớp 1 12,530 yên	Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 7
	(Kỳ sau)	Lop 2~6 7,805 yên	Lớp 2・3 13,665 yên	Lớp 2・3 13,665 yên	Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 12
② Chi phí hoạt động ngoài trường (Các hoạt động có kèm qua đêm, ví dụ: nhà trọ Hanase,v.v...)		Chi phí thực tế (Có 1 số chi phí không thuộc đối tượng hỗ trợ)			Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 9
③ Chi phí dụng cụ thể thao thực hành (Trượt tuyết・trượt băng・kiểm đạo・nhu đạo)		Chi phí thực tế cho các dụng cụ mà tất cả học sinh phải mua để sử dụng trong giờ học (Tuy nhiên, có giới hạn về loại và mức giá cho tiểu học và trung học cơ sở)			Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 11
④ Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh nhập học mới (Chi học sinh lớp 1 được công nhận tháng 4 trước khi nhập học)		57,060 yên		63,000 yên	(Nộp đơn trước khi nhập học) Đầu đến giữa tháng 3 (Nộp đơn sau khi nhập học) Từ khoảng tháng 5, tuỳ từng đợt
⑤ Chi phí bữa ăn tại trường		Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho trường và nhà cung cấp bữa ăn, nên phụ huynh không phải chi trả			
⑥ Chi phí di chuyển đi học ※ Có yêu cầu về khoảng cách		Chi phí thực tế (Có giới hạn về số tiền)			1 năm 3 lần
⑦ Chi phí du lịch ngoại khoá 【Chú thích 2】		Trong vòng 22,690 yên		Trong vòng 57,910 yên	Từ khoảng tháng 9, tuỳ từng đợt
⑧ Chi phí hỗ trợ y tế		Các bệnh được áp dụng là các bệnh mãn tính theo Luật An toàn sức khoẻ trường học, như bệnh viêm xoang mãn tính, viêm tai giữa, viêm kết mạc,v.v...Khi khám, vui lòng mang theo “Phiếu y tế (giấy giới thiệu điều trị bệnh)” do trường phát, và nộp tại cơ sở y tế. Phụ huynh không phải chịu chi phí. Chi tiết, vui lòng tham khảo trên trang web hoặc tài liệu “Thông báo về chế độ hỗ trợ chi phí học tập năm 2026 (mới trước nhập học)”.			
⑨ Chi phí đóng bảo hiểm rủi ro thiên tai của Trung tâm Thể thao Nhật Bản		Miễn giảm (Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho Trung tâm thể thao Nhật Bản.)			
⑩ Chi phí lập bảng hướng dẫn quản lý cuộc sống học đường (dành cho dị ứng thực phẩm) 【Chú thích 3】		Chi trường tiểu học là áp dụng chi phí thực tế (tối đa 3,300 yên)			Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 9
⑪ Chi phí chụp ảnh tốt nghiệp		Chi phí thực tế (tối đa 11,000 yên)		Chi phí thực tế (tối đa 10,000 yên)	Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 3

※ Nội dung chi trả và số tiền chi trả là số tiền của năm học 2025 nên có thể sẽ thay đổi.

【Chú thích 1】 Những người đang nhận trợ cấp sinh hoạt (trợ cấp giáo dục), thì trong mục ①, các khoản chi phí hoạt động ngoài trường (tiểu học là 1,710 yên, trung học cơ sở là 2,330 yên, phát tuỳ từng đợt, khoảng tháng 12) và các mục từ ⑦~ ⑨ là được áp dụng.

【Chú thích 2】 Trường hợp sử dụng máy bay cho các chuyến tham quan của học sinh trung học cơ sở, chi phí sẽ tối đa là 60,910 yên.

【Chú thích 3】 Khi được chi trả, sẽ cần nộp hoá đơn được xuất từ các cơ quan y tế nên hãy lưu giữ cẩn thận. Chi phí khám, chi phí cung cấp thông tin khám bệnh sẽ không là đối tượng được chi trả.

**<Năm 2025> Phương pháp xét duyệt đối với biến động tài chính gia đình đột ngột
(biện pháp tạm thời)**

- Vui lòng nộp tất cả những tài liệu thể hiện tình hình thu nhập của gia đình như bản sao bảng lương chi tiết trong 3 tháng liên tiếp kể từ tháng 1 năm 2025, hoặc bản sao của sổ sách ghi chép liên quan đến thu nhập kinh doanh (Về nguyên tắc, của tất cả thành viên trong gia đình có thu nhập).
 - Dựa trên tài liệu nộp, sẽ tính toán số tiền thu nhập/ lương theo năm dự kiến của hộ gia đình. Trường hợp thấp hơn mức tiêu chuẩn thu nhập sẽ được công nhận.
 - Trường hợp thất nghiệp, ngừng kinh doanh, v.v..., các tháng không có thu nhập sẽ được tính là 0.
- ※ Trường hợp nộp đơn, ngoài “Đơn đăng ký”, tùy theo tình hình thu nhập, sẽ điền các giấy tờ như: “Bản khai thu nhập” hoặc “Bản khai không có việc làm/không có thu nhập”. Những ai thuộc diện này hãy thông báo với nhà trường.

THÔNG BÁO VỀ CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ HỌC TẬP NĂM 2026

Tại thành phố Kyoto, hiện đang triển khai chế độ hỗ trợ học tập như chi phí mua dụng cụ học tập, chi phí bữa ăn, v.v... đối với các phụ huynh gặp khó khăn về kinh tế khi con em nhập học trường tiểu học, trường trung học cơ sở công lập.

Những phụ huynh mong muốn nhận hỗ trợ học tập, hãy mang đơn đăng ký và giấy tờ cần thiết nộp cho trường tiểu học công lập dự kiến nhập học nộp trước ngày 17/11/2025. Những người đã nộp đơn lần này sẽ không cần nộp sau khi nhập học.

1. Về việc hỗ trợ trước khi nhập học với “chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học”

Chúng tôi sẽ chi trả “chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học” trước khi nhập học để sử dụng chi phí mua dụng cụ học tập khi nhập học. Sau khi nhập học cũng có thể đăng ký được, nhưng việc chi trả “chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học” sẽ là từ tháng 5 trở đi.

Lưu ý, nếu không đăng ký trước ngày 15 tháng 5, sẽ không được cấp khoản “chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học” này.

Số tiền hỗ trợ 57,060 yên (mức hỗ trợ năm Reiwa 7 (2025))

Ngày cấp Từ đầu đến giữa tháng 3 năm 2026 (dự kiến)



Những người có khả năng thuộc trường hợp ①, ② dưới đây sẽ không thuộc đối tượng được cấp “chi phí đồ dùng học tập cho học sinh mới nhập học” nên vui lòng không nộp đơn xin trước khi nhập học. Trường hợp đã nhận khoản hỗ trợ, sẽ phải hoàn trả lại.

- ① Những người nhận được hỗ trợ tương tự từ các chế độ khác (trợ cấp chuẩn bị nhập học theo chế độ bảo trợ xã hội, trợ cấp chuẩn bị nhập học cho trẻ được nuôi dưỡng bởi cha mẹ nuôi hoặc cơ sở hỗ trợ mẹ và trẻ)
- ② Những người không nhập học tại trường tiểu học công lập của thành phố Kyoto do nhập học trường tư thục, trường công lập quốc gia, trường giáo đặc biệt tổng hợp, hoặc chuyển đến thành phố khác

2. Những người được nhận hỗ trợ học tập

(Bảng 1) Những người thuộc một trong các trường hợp từ ① đến ⑥

Lý do nộp đơn đăng ký	Hồ sơ cần thiết khi đăng ký
Người đang nhận trợ cấp sinh hoạt ① Trợ cấp giáo dục Đang nhận ② Trợ cấp giáo dục Không nhận	Trợ cấp trước khi nhập học không áp dụng. Hỗ trợ học tập hãy đăng ký sau khi nhập học.
③ Người bị tạm dừng hoặc chấm dứt trợ cấp sinh hoạt kể từ sau 1/4/2025 (trừ trường hợp thay đổi hộ gia đình)	- Đơn xin đăng ký hỗ trợ học tập (mẫu A) - Tờ khai My number liên quan đến hỗ trợ học tập (※3) - Bản sao sổ ngân hàng hoặc giấy tờ có thể xác nhận thông tin tài khoản ngân hàng (hãy xác nhận với trường học về ngân hàng được chỉ định) - Giấy tờ có thể xác nhận My number của người nộp đơn đăng ký. (chỉ cần xuất trình※4)
④ Người đang nhận trợ cấp nuôi con (※1)	
⑤ Người gặp khó khăn trong việc đi học do vấn đề kinh tế (có yêu cầu về mức thu nhập) (※2)	
⑥ Người có <u>hoàn cảnh đặc biệt khác</u> (gặp thiên tai, tai nạn bất ngờ như hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, v.v...)	Hãy trao đổi với trường.

Những người nộp đơn đăng ký với lý do trong khung đậm phía trên, phải kê khai số My Number, và chúng tôi sẽ tiến hành điều tra thu nhập và thực hiện xét duyệt công nhận.

- ※1 Kể cả trong trường hợp kết quả xét duyệt thu nhập là không được công nhận, nhưng những người đang nhận trợ cấp nuôi con vẫn có thể được công nhận nên hãy nộp bản sao giấy chứng nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em.
- ※2 Kể cả trong trường hợp kết quả xét duyệt thu nhập là không được công nhận, nhưng nếu trong năm tài chính có biến động tài chính đột ngột của gia đình như giảm mạnh về thu nhập, bị thất nghiệp, đóng cửa kinh doanh, thì vẫn có thể được công nhận. Những người trong trường hợp này, hãy trao đổi với nhà trường.
- ※3 Những người không có Giấy đăng ký cư trú tại thành phố Kyoto tính đến ngày 1/1/2025, hoặc có Giấy đăng ký cư trú nhưng đang bị khai thuế ở thành phố khác thì không thể điều tra thu nhập được, nên hãy nộp một trong các giấy tờ do cơ quan hành chính cấp cho sau đây:
 - Giấy chứng nhận nộp thuế năm tài chính 2025 (do Ủy ban nhân dân thành phố/quận nơi cư trú cấp tính đến ngày 1/1/2025, trường hợp là thành phố Kyoto, phải xin “bản chứng nhận tất cả các mục” tại văn

phòng quận/thành phố, sẽ mất phí cấp)

- Thông báo quyết định/ điều chỉnh số tiền thuế khấu trừ đặc biệt năm tài chính 2025 (được nơi làm việc phát vào khoảng tháng 6)

- Thông báo nộp thuế thị dân năm tài chính 2025 (trường hợp tự kinh doanh, được cơ quan hành chính thành phố/quận gửi vào khoảng tháng 6)

※4 Hãy trình giấy tờ có thể xác nhận số My Number khi nộp đơn đăng ký. Sau khi xác nhận xong, sẽ trả lại ngay.

Mẫu thẻ cá nhân



Mẫu thẻ thông báo



※ Người cần xuất trình giấy tờ xác nhận số My Number chỉ cần 1 người, người đăng ký (người bảo hộ).

※ Trường hợp không có giấy tờ xác nhận số My Number, hãy xuất trình Giấy chứng nhận thông tin trên Giấy đăng ký cư trú có ghi số My Number do Văn phòng quận hoặc cơ quan hành chính cấp.

※ Thẻ thông báo chỉ được chấp nhận nếu thông tin trên họ tên, địa chỉ... trên thẻ khớp hoàn toàn với thông tin trên Giấy đăng ký cư trú.

3. Lý do nộp đơn đăng ký cho mức tiêu chuẩn thu nhập <Áp dụng cho lý do xin hỗ trợ ③~⑤ trong (Bảng 1)>

Nếu **tổng thu nhập** của toàn bộ thành viên trong hộ gia đình (trừ người được xác định là người phụ thuộc và học sinh tương đương hoặc dưới cấp 1 trung học phổ thông.), thấp hơn hoặc bằng tổng của <mức tiêu chuẩn thu nhập> và <các khoản cộng thêm> thì có thể nhận được hỗ trợ học tập.

(Bảng 2) Mức tiêu chuẩn thu nhập

Số người trong hộ gia đình	<Mức tiêu chuẩn thu nhập>
2 người	1,820,200 yên
3 người	2,331,200 yên
4 người	2,792,700 yên
5 người	3,219,200 yên
6 người	3,573,600 yên
7 người trở lên	Cứ 1 người thì cộng thêm 354,400 yên

(Bảng 3) Các khoản cộng thêm

Các trường hợp sau, mỗi mục hoặc mỗi người sẽ được cộng thêm 230,000 yên vào <Mức tiêu chuẩn thu nhập> ở bảng bên trái. Tuổi sẽ được tính ở thời điểm ngày 1/4/2026. <u>Trường hợp cần công thêm khi xét duyệt, từ phía nhà trường sẽ yêu cầu nộp thêm giấy tờ chứng minh, nên hãy chỉ nộp sau khi nhận yêu cầu từ phía nhà trường.</u>	
(A) Mang thai	→ Cần phải chứng minh (bản sao sổ tay mẹ và bé)
(I) Sản phụ (Trong vòng 6 tháng sau sinh)	→ Cần phải chứng minh (bản sao sổ tay mẹ và bé)
(U) Người cao tuổi (70 tuổi trở lên)	→ Người sinh từ ngày 1/4/1956 trở về
(E) Gia đình bố đơn thân/ mẹ đơn thân	
(O) Người khuyết tật (sổ chứng nhận khuyết tật cơ thể cấp 1~3, sổ chứng nhận khuyết tật tinh thần cấp 1-2, sổ hỗ trợ giáo dục đặc biệt A tương đương)	→ Cần phải chứng minh (bản sao sổ tay, v.v...)
(KA) Người đang điều trị dài hạn (đang nhập viện hoặc điều trị tại nhà trên 3 tháng trở lên)	→ Cần phải chứng minh (giấy chẩn đoán bệnh v.v...)
(KI) Gia đình có 3 người trở lên có độ tuổi dưới 22 tuổi (cộng thêm 230,000 yên cho mỗi người thứ 3 trở đi dưới 22 tuổi)	→ Người sinh từ sau ngày 2/4/2004

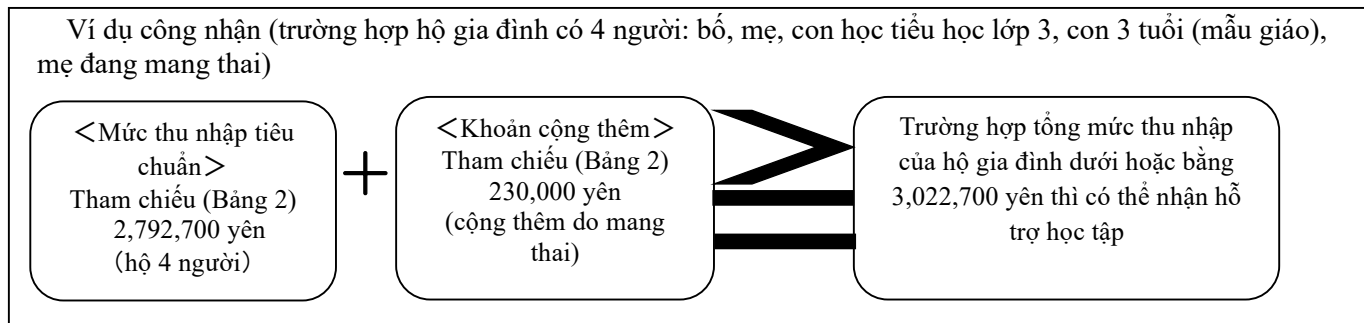
Cách hiểu về hộ gia đình

- Ngay cả trong trường hợp những người đang thực tế sống chung, dù trên Giấy đăng ký cư trú đang là tách hộ (bao gồm cả trường hợp sống trong gia đình hai thế hệ hoặc cùng địa chỉ nhưng ở toà nhà riêng), thì vẫn được tính là cùng chung kể sinh. Hãy ghi tất cả những người đang sống chung vào “tình trạng hộ gia đình” trong đơn đăng ký. Ngoài ra, trường hợp phụ huynh sống riêng vì công tác hoặc lý do khác nhưng vẫn đang trong quan hệ hôn nhân, vẫn được tính là cùng chung kể sinh nên vẫn phải viết vào “tình trạng hộ gia đình”.
- Những trẻ có phụ huynh đang sống ly thân và đang tiến hành thủ tục hoặc thỏa thuận ly hôn, nếu nộp bản sao của các giấy tờ có thể xác nhận được sự thật đó (ví dụ: giấy tờ của toà án như đơn đề nghị hoà giải ly hôn, hoặc giấy chứng nhận cho thấy đang uỷ quyền luật sư xử lý việc ly hôn) thì phụ huynh đang sống riêng có thể được xem xét là hộ gia đình riêng. Những trường hợp này nên liên hệ với nhà trường để được tư vấn cụ thể. Trường hợp không có giấy tờ có thể xác nhận thủ tục ly hôn, v.v... thì vẫn tính là cùng chung kể sinh.

Về mức tiêu chuẩn thu nhập và thu nhập

- Mức tiêu chuẩn thu nhập áp dụng cho năm tài chính 2025. Trường hợp thay đổi về mức tiêu chuẩn thu nhập, sẽ thông báo trên trang web hỗ trợ học tập của Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto.
- Thu nhập của hộ gia đình dùng để so sánh với mức tiêu chuẩn thu nhập thì có thể tham khảo từ “số tiền sau khi khấu trừ thu nhập tiền lương” trên phiếu khấu trừ thuế, hoặc “tổng thu nhập” trên tờ khai thuế.
- Theo sửa đổi chính sách thuế, thì “khấu trừ thu nhập tiền lương” và “khấu trừ lương hưu công” đều giảm 100,000 yên.

Đối với thu nhập năm tài chính 2024, để không bị ảnh hưởng sửa đổi, mức thu nhập của người đối tượng sẽ trừ tối đa 100,000 yên, trước khi xét duyệt.



4. Về việc xét duyệt công nhận

Việc xét duyệt công nhận sẽ dựa trên thu nhập theo năm sẽ khác nhau tùy theo ngày nộp đơn. Thời gian công nhận sẽ như sau:

Ngày đăng ký	Thu nhập theo năm của hộ gia đình là tiêu chuẩn xét duyệt	Thời gian công nhận
Từ trước khi nhập học đến ngày 15/5	Thu nhập của Reiwa 6 (năm 2024)	Từ 1/4/2026 đến 30/6/2026
Từ 16/5 đến 30/6		Từ ngày 1 của tháng nộp đơn đến 30/6/2026
Ngày 1/7 đến 31/3/2027	Thu nhập của Reiwa 7 (năm 2025)	Từ ngày 1 của tháng nộp đơn đến 30/6/2027

- ※ Ngày nộp đơn đăng ký không bao gồm thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ của trường học.
- ※ Lần nộp đơn này sẽ được xét duyệt cho khoản hỗ trợ chi phí mua dụng cụ học tập cho học sinh mới trước nhập học, thời gian công nhận là từ ngày 1/4/2026 đến ngày 30/6/2026. Việc xét duyệt cho giai đoạn sau tháng 7 sẽ được tiến hành lại vào tháng 6/2026, dựa trên “thu nhập của năm Reiwa 7 (năm 2025)”.

5. Nội dung hỗ trợ học tập

Nội dung hỗ trợ là của năm 2025 nên có thể sẽ có thay đổi. Tùy vào thời điểm nộp hồ sơ, một số khoản có thể không được áp dụng, hoặc chỉ trả bị chậm.

(Bảng 4)

Nội dung hỗ trợ		Số tiền hỗ trợ (tiểu học)	Số tiền hỗ trợ (trung học cơ sở)	Thời điểm hỗ trợ
① Chi phí đồ dùng học tập, đồ dùng đi học và chi phí hoạt động ngoài trường (chi phí đi lại và phí tham quan cho các chuyến dã ngoại) 【Chú thích 1】	(Kỳ trước)	Lớp 1 6,670 yên Lop 2~6 7,805 yên	Lớp 1 12,530 yên Lớp 2・3 13,665 yên	Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 7
	(Kỳ sau)	Như trên	Như trên	Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 12
② Chi phí hoạt động ngoài trường (Các hoạt động có kèm qua đêm, ví dụ: nhà trọ Hanase, v.v...)		Chi phí thực tế (Có 1 số chi phí không thuộc đối tượng hỗ trợ)		Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 9
③ Chi phí dụng cụ thể thao thực hành (Trượt tuyết・trượt băng・kiếm đạo・nhu đạo)		Chi phí thực tế cho các dụng cụ mà tất cả học sinh phải mua để sử dụng trong giờ học (Tuy nhiên, có giới hạn về loại và mức giá cho tiểu học và trung học cơ sở)		Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 11
④ Chi phí đồ dùng học tập cho học sinh nhập học mới (Chi học sinh lớp 1 được công nhận tháng 4 trước khi nhập học)		57,060 yên	63,000 yên	(Nộp đơn trước khi nhập học) Đầu đến giữa tháng 3 (Nộp đơn sau khi nhập học) Từ khoảng tháng 5, tuỳ từng đợt
⑤ Chi phí bữa ăn tại trường		Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho trường và nhà cung cấp bữa ăn, nên phụ huynh không phải chi trả.		
⑥ Chi phí di chuyển đi học ※ Có yêu cầu về khoảng cách		Chi phí thực tế (Có giới hạn về số tiền)		1 năm 3 lần
⑦ Chi phí du lịch ngoại khoá 【Chú thích 2】		Trong vòng 22,690 yên	Trong vòng 57,910 yên	Từ khoảng tháng 9, tuỳ từng đợt
⑧ Chi phí hỗ trợ y tế		Khi khám bệnh, nếu mang theo ““Phiếu y tế (giấy giới thiệu điều trị bệnh)”, và bệnh thuộc diện hỗ trợ thì thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho cơ sở y tế nên phụ huynh không phải chi trả. Các bệnh được áp dụng là sâu răng (chỉ dành cho học sinh trung học cơ sở, học sinh tiểu học thuộc đối tượng của chương trình phòng ngừa sâu răng học đường nên phụ huynh khng phải chịu chi phí), bệnh viêm xoang mãn tính, viêm amidan, viêm tai giữa, bệnh trachoma và viêm kết mạc, bệnh nấm da, ghẻ, mụn mủ da và các bệnh ký sinh ... <u>Khi khám, sẽ cần “Phiếu y tế (giấy giới thiệu điều trị bệnh)” nên hãy liên lạc trước với trường học.</u>		
⑨ Chi phí đóng bảo hiểm rủi ro thiên tai của Trung tâm Thể thao Nhật Bản		Miễn giảm (Thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho Trung tâm thể thao Nhật Bản.)		
⑩ Chi phí lập bảng hướng dẫn quản lý cuộc sống học đường (dành cho dị ứng thực phẩm) 【Chú thích 3】		Chỉ trường tiểu học là áp dụng chi phí thực tế (tối đa 3,300 yên)		Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 9
⑪ Chi phí chụp ảnh tốt nghiệp		Chi phí thực tế (tối đa 11,000 yên)	Chi phí thực tế (tối đa 10,000 yên)	Tuỳ từng đợt, từ khoảng tháng 3

【Chú thích 1】 Những người đang nhận trợ cấp sinh hoạt (trợ cấp giáo dục), thì trong mục ①, các khoản chi phí hoạt động ngoài trường (tiểu học là 1,710 yên, trung học cơ sở là 2,330 yên, phát tuỳ từng đợt, khoảng tháng 12) và các mục từ ⑦~ ⑨ là được áp dụng.

【Chú thích 2】 Trường hợp sử dụng máy bay cho các chuyến tham quan của học sinh trung học cơ sở, chi phí sẽ tối đa là 60.910 yên.

【Chú thích 3】 Khi được chi trả, sẽ cần nộp hoá đơn được xuất từ các cơ quan y tế nên hãy lưu giữ cẩn thận.

Chi phí khám, chi phí cung cấp thông tin khám bệnh sẽ không là đối tượng được chi trả.

※ Trường hợp có khoản tiền chưa thu được trong Khoản đăng ký gửi tại trường, thì có thể sẽ thay đổi tài khoản nhận chi phí hỗ trợ học tập sang tài khoản ngân hàng của trường

Chú ý : Khi có thay đổi về hộ gia đình, nhất định phải liên lạc với người phụ trách hỗ trợ học tập

Trong quá trình xin đăng ký hỗ trợ học tập, hoặc sau khi được phê duyệt, trường hợp có thay đổi về hộ gia đình (※), phải nhanh chóng thông báo cho nhà trường. (※ Trường hợp kết hôn, ly hôn, sống riêng của người có tên trong “tình trạng hộ gia đình”, hoặc sống chung với người không có tên trong “tình trạng hộ gia đình”)

Câu hỏi thường gặp

Q 1 . Tôi đã nộp đơn đăng ký hỗ trợ học tập trước khi nhập học thì sau khi nhập học, có cần làm đơn đăng ký lại không?

A 1 . Trường hợp đã nộp đơn đăng ký trước khi nhập học, thì sau khi nhập học không cần làm đơn đăng ký nữa. Tuy nhiên, trường hợp có sự thay đổi về tình trạng hộ gia đình sau khi đã đăng ký thì hãy liên lạc với trường.

Q 2 . Chị gái học lớp 5 đang nhận hỗ trợ học tập rồi thì có cần đăng ký cho em trai sắp nhập học lớp 1 không?

A 2 . Cần thiết. Mỗi người là 1 bản đăng ký nên hãy nộp đơn đăng ký riêng.

Q 3 . Tại sao cần phải khai báo số My Number?

A 3 . Vì việc áp dụng số My Number có thể xác nhận được mức thu nhập nên không cần phải nộp các giấy tờ chứng minh khác. Ngoài ra, một khi đã khai báo, nếu không tăng người cần xác nhận thu nhập do thay đổi tình trạng hộ gia đình (người đủ 16 tuổi trở lên) thì không cần phải xuất trình lại tờ khai báo.

Q4. Tôi đang sống trong gia đình hai thế hệ cùng ông bà tôi (người thân) đang sống trong hai thế hệ, nhưng đang tách hộ khẩu. Vậy có cần phải tính cả ông bà (người thân) vào trong hộ gia đình không?

A4. Dù đang tách hộ khẩu nhưng nếu vẫn sống trong nhà hai thế hệ, hoặc sống trong nhà khác trên cùng 1 khu đất nhưng toà nhà khác thì vẫn được xem là cùng một hộ gia đình. Tuy nhiên, nếu hợp đồng điện nước ga được tách riêng, thì có thể được xem là hộ riêng nên hãy trao đổi với nhà trường.

Q 5 . Về giấy tờ xác nhận số My Number, có cần phải chuẩn bị hết của tất cả thành viên trong gia đình không?

A 5 . Giấy tờ có thể xác nhận số My Number thì chỉ cần của 1 người, người làm đăng ký (người bảo hộ). Về số My Number của người không phải người đăng ký thì hãy kiểm tra xem có ghi nhầm không.

Q 6 . Thu nhập của năm 2024 thì đang vượt mức tiêu chuẩn, nhưng thu nhập của năm 2025 thì có vẻ là sẽ nằm trong mức tiêu chuẩn. Tôi có được nhận trợ cấp chi phí mua đồ dùng học tập năm học mới không?

A 6 . Trường hợp thu nhập năm 2024 vượt quá mức tiêu chuẩn thu nhập thì không được nhận trợ cấp chi phí mua đồ dùng học tập năm học mới.

Tuy nhiên, dù thu nhập năm 2024 vượt quá mức tiêu chuẩn thu nhập đi chăng nữa nhưng vẫn có thể được công nhận là hộ gia đình có biến đổi tài chính đột ngột cho năm 2025 nên hãy trao đổi với trường.

Q 7 . Tôi đang thuộc đối tượng khấu trừ đặc biệt cho vợ/chồng. Vậy thu nhập của tôi sẽ được tính như thế nào?

A 7 . Thu nhập của người thuộc diện khấu trừ đặc biệt cho vợ/chồng sẽ được gộp chung vào tổng thu nhập của hộ gia đình.

Q 8 . Thu nhập của tôi đang giảm rất nhiều. Tôi có thể nhận hỗ trợ học tập được không?

A 8 . Với việc nộp các giấy tờ thể hiện tình trạng thu nhập giảm mạnh, có thể được xét duyệt bởi biện pháp tạm thời do thay đổi tình hình tài chính đột ngột nên hãy trao đổi với nhà trường.

Q 9 Tôi không muốn phụ huynh khác, bạn bè của con biết việc xin nhận trợ cấp.

A 9 . Chúng tôi sẽ giữ bí mật việc bạn đã nộp đơn, cũng như việc xét duyệt và nhận trợ cấp để không ai biết.

Thông tin liên hệ:

○ Về nội dung tổng quan về chế độ:

Kyoto Itsudemo Call (Kyoto-Gọi bất cứ lúc nào-Tổng đài thông tin thành phố Kyoto

(SDT: 661-3755 (Minakoko)) (FAX 661-5855(Goyou wa koko))

Làm việc quanh năm, từ 8 giờ sáng đến 9 giờ tối. Vui lòng chú ý khi gọi tránh nhầm số

○ Tư vấn cá nhân về nộp đơn đăng ký:

Hãy trao đổi trường tiểu học công lập dự kiến nhập học.

ĐƠN XIN HỖ TRỢ CHI PHÍ ĐI HỌC TẬP
(dành cho học sinh mới trước khi nhập học)

Mẫu A

				Mã số trường học			
				Ngày diễn năm tháng ngày			
Kính gửi Giám đốc Giáo dục thành phố Kyoto Tôi đồng ý với nội dung của giấy ủy quyền và giấy đồng ý kèm theo ở mặt sau và xin được nộp đơn xin hỗ trợ chi phí học tập như sau:				Số điện thoại liên lạc trong ngày			
Người đăng ký (phụ huynh)	Đ i a	(—) thành phố khu					
	H o t ê n	Furigana		Tên		Lý do đăng ký (khoanh"○" vào mục tương ứng) 1 Nhận trợ cấp đời sống (nhận trợ cấp giáo dục) ※Những người đang nhận trợ cấp đời sống, hãy nộp đơn sau khi nhập học. 2 Nhận trợ cấp đời sống (không nhận trợ cấp giáo dục) 3 Ngừng hoặc huỷ trợ cấp đời sống 4 Nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em 5 Tình trạng khó khăn về kinh tế khiến việc đi học trở nên khó khăn 6 Các lý do đặc biệt khác	
		Họ					
Mối quan hệ với học sinh		Tình trạng hôn nhân của phụ huynh đăng ký	☐ Có (☐ Sống chung ☐ Sống riêng) ☐ Không có				

Tình trạng gia đình ※Hãy kiểm tra "Thông báo về chế độ hỗ trợ học tập (mới trước khi nhập học)" và điền thông tin.

Hãy điền tất cả các thành viên đang sinh sống thực tế cùng với người nộp đơn, ngay cả khi trên giấy đăng ký cư trú ghi là tách hộ (bao gồm trường hợp sống trong gia đình hai thế hệ hoặc cùng địa chỉ nhưng ở tòa nhà riêng).
Ngay cả trong trường hợp phụ huynh sống riêng vì công tác hoặc lý do khác nhưng vẫn trong quan hệ hôn nhân, họ vẫn được tính là cùng một kế sinh và được coi là thuộc cùng một hộ gia đình, nên hãy điền vào phần tình trạng của hộ gia đình.
Nếu có cha mẹ đang sống ly thân và đang tiến hành thủ tục ly hôn hoặc thỏa thuận khác, nếu nộp bản sao các giấy tờ xác nhận, có thể được xem xét là hộ gia đình riêng. Trong trường hợp không có giấy tờ xác nhận, vẫn sẽ được coi là cùng một hộ gia đình.

Mối quan hệ với học sinh		Họ tên		Ngày sinh		(Chỉ học sinh tiểu học/ trung học cơ sở) Tên trường · năm học · Khối		Mục điền của trường					
								G i á y t r ở	M y n u m b e r	Thuộc diện phụ thuộc không		Tuổi đ ương lớp 10 trở xuống	Mức thu nhập
L ớ p 6	L ớ p 7	Sinh từ ngày 2/4/2010 trở đi	※Những người đã nộp giấy tờ chứng minh chính thức nhưng cần điều chỉnh thu nhập, vui lòng điền mức thu nhập sau khi đã điều chỉnh.										
1	Học sinh	Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa	(Trường dự kiến nhập học)	Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
2	Người đ ăng ký	Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
3		Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
4		Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
5		Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
6		Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
7		Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									
8		Furigana		☐ Heisei ☐ Reiwa		Trường							
		Họ	Tên	☐ Lịch dương									

※Nếu không đủ chỗ để điền thông tin,vui lòng điền tiếp trang thứ 2 trở đi (Trên trang 2, chỉ cần điền mục "Tình trạng hộ gia đình")

Hạng mục cộng thêm theo tiêu chuẩn (trường hợp cần bổ sung với lý do công nhận số 5)				Số mục cộng thêm		Mức thu nhập tổng của hộ gia đình					
A	Mang thai					Mức tiêu chuẩn thu nhập của hộ gia đình ①		2 người 1,820,200 yên 3 người 2,331,200 yên 4 người 2,792,700 yên 5 người 3,219,200 yên 6 người 3,573,600 yên 7 người trở lên (yên)			
I	Sản phụ (Trong vòng 6 tháng sau sinh)										
U	Người cao tuổi (70 tuổi trở lên) (Người sinh từ ngày 01 tháng 04 năm 1956 trở về)										
E	Gia đình bỏ đơn thân/ mẹ đơn thân							(Tổng số mục cộng thêm ×230,000 yên)			
O	Người khuyết tật (sổ chứng nhận khuyết tật cơ thể cấp 1~3, sổ chứng nhận khuyết tật tinh thần cấp 1-2, sổ hỗ trợ giáo dục đặc biệt A tương đương)					Tổng số tiền cộng thêm ②		yên			
KA	Người đang điều trị dài hạn (đang nhập viện hoặc điều trị tại nhà trên 3 tháng trở lên)										
KI	Gia đình có 3 người trở lên có độ tuổi dưới 22 tuổi (người sinh từ sau ngày 02 tháng 04 năm 2004. ※ Lứa số người dưới 22 tuổi trừ đi 2					Mức tiêu chuẩn có ng nhận ① + ②		yên			
				Tổng							
Ngày đăng ký (điền trong trường hợp thuộc diện tiêu chuẩn cần hỗ trợ)		Reiwa	năm tháng ngày	Ngày nộp cho phòng điều tra		Reiwa	năm tháng ngày	Ngày huỷ bỏ	Reiwa năm tháng ngày	Số người trong hộ	người
(Công nhận đợt 1) Tháng 4 ~ tháng 6				(Công nhận đợt 2) Tháng 7 ~ tháng 6 năm tiếp theo				Ghi chú			
Quyết định công nhận · không công nhận trẻ thuộc diện cần hỗ trợ/ cần được hỗ trợ				Quyết định công nhận · không công nhận trẻ thuộc diện cần hỗ trợ/ cần được hỗ trợ							
Mã lý do phê duyệt				Mã lý do phê duyệt							
Ngày phê duyệt Reiwa năm tháng ngày				Ngày phê duyệt Reiwa năm tháng ngày							
Ngày quyết định Reiwa năm tháng ngày				Ngày quyết định Reiwa năm tháng ngày							
Hiệu trưởng Phó hiệu trưởng Người phụ trách				Hiệu trưởng Phó hiệu trưởng Người phụ trách							

※Bắt buộc phải điền cả mặt sau

GIẤY ỦY QUYỀN VÀ ĐỒNG Ý

Tôi xin ủy quyền cho Hiệu trưởng của trường thuộc thành phố Kyoto làm đại diện để thực hiện mục 1 dưới đây, đồng thời đồng ý với các mục từ 2 đến 7.

(Trường hợp chuyển sang trường công lập khác của thành phố Kyoto, hoặc lên trung học cơ sở, hiệu trưởng của trường tiếp nhận sẽ là người đại diện.)

Nội dung

- Về việc thanh toán và hoàn trả chi phí liên quan đến việc yêu cầu thanh toán, nhận khoản hỗ trợ học tập, mua đồ dùng với khoản hỗ trợ học tập.
- Về việc ủy quyền lại cho nhà cung cấp bữa ăn và cơ sở y tế Ủy quyền để thực hiện việc yêu cầu thanh toán, nhận và hoàn trả chi phí hỗ trợ y tế và chi phí bữa ăn (chi áp dụng cho học sinh trung học cơ sở) trong các mục nêu trên.
- Về việc chuyển khoản vào tài khoản từ trường và nhận cấp từ trường khoản hỗ trợ học tập trong trường hợp không điền thông tin tài khoản trong đơn đăng ký, hoặc hiệu trưởng của trường cho rằng cần thiết.
- Về việc khoản chuyển vào tài khoản trường khoản hỗ trợ học tập và được sử dụng để bù vào phần nợ, nếu có nợ khoản tiền gửi của trường.
- Về việc trích từ tài khoản chỉ định trong trường hợp cần hoàn trả khoản hỗ trợ học tập.
- Về việc hoàn trả lại khoản hỗ trợ học tập kể từ thời điểm được công nhận ban đầu trong trường hợp nội dung nộp đăng ký khác với thực tế.
- Về việc Ủy ban Giáo dục thành phố Kyoto và hiệu trưởng sẽ kiểm tra dựa trên các số liệu: giấy đăng ký cư trú, tình trạng nhận trợ cấp sinh hoạt, tình trạng nhận trợ cấp nuôi con, thu nhập của các thành viên trong hộ gia đình, tình hình nhận hỗ trợ học tập tại các thành phố khác, v.v... theo Luật liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân và Luật liên quan đến sử dụng mã số định danh cá nhân trong các thủ tục hành chính, để xem xét công nhận hỗ trợ học tập và xác nhận quyền nhận.

※ Về việc điều tra thu nhập của các thành viên trong hộ gia đình (tại mục 7), trường hợp có thành viên không đồng ý, hãy đánh dấu vào ô dưới đây và nộp một trong các giấy tờ chứng minh sau.

- ☐ Không tiến hành điều tra thông tin thuế, nộp kèm giấy tờ chứng minh.

< Giấy tờ chứng minh >

- Giấy chứng minh thuế (chứng nhận toàn bộ các hạng mục)
- Giấy thông báo quyết định/ thay đổi số tiền thuế khấu trừ đặc biệt
- Giấy thông báo đóng thuế thị dân

※ Về chi phí ăn trưa ở trường và chi phí hỗ trợ y tế, thành phố Kyoto sẽ thanh toán trực tiếp cho nhà cung cấp bữa ăn, cơ quan y tế, nên phụ huynh không phải chi trả.

【Hạng mục chú ý liên quan đến tài khoản nhận】

Về tài khoản nhận chuyển khoản chi phí hỗ trợ học tập, vui lòng điền tài khoản ngân hàng giống với "Tài khoản đăng ký Khoản tiền gửi tại trường(※)"

Hãy xác nhận ngân hàng mà trường sẽ nhập học chỉ định và điền thông tin tài khoản của đơn vị ngân hàng (Là một trong các đơn vị ngân hàng dưới đây) giống với "Tài khoản đăng ký Khoản tiền gửi tại trường" của trường. Trường hợp không có tài khoản ngân hàng tương ứng, hãy mở tài khoản mới tại ngân hàng đó.

※ Khoản tiền gửi tại trường là khoản tiền mặt mà trường nhận từ phụ huynh để chi trả cho các chi phí học tập, chi phí du lịch ngoại khóa, v.v... mà sử dụng tại trường.

Hãy điền tài khoản chuyển khoản chi phí hỗ trợ học tập.

Ngân hàng Kyoto ・ Ngân hàng tín dụng trung ương Kyoto ・ Ngân hàng tín dụng Kyoto ・ JA (Hiệp hội hợp tác nông nghiệp)

Mã số ngân hàng				Tên ngân hàng				Mã chi nhánh Số hiệu chi nhánh			Tên chi nhánh			
					☐ Ngân hàng							☐ Trụ sở		
					☐ Ngân hàng tín dụng							☐ Chi nhánh		
					☐ JA							☐ Điểm giao dịch		
Loại tài khoản		Số tài khoản						Tên chủ tài khoản (Kana)						
Thường														

Mục điền của nhà trường ※Không cần điền

Lý do công nhận xét duyệt

Tờ khai My Number liên quan đến hỗ trợ học tập (Trước khi nhập học mới)

Học sinh	Họ tên học sinh		Tên trường	Ngày sinh
	(Furigana)		Trường	Heisei • Reiwa
				• •
	Địa chỉ			

※ Đối với những người không có giấy đăng ký cư trú tại thành phố Kyoto tính đến ngày 1 tháng 1 năm 2025, hoặc dù có giấy đăng ký cư trú nhưng đang bị đánh thuế ở thành phố khác do nơi làm việc, v.v..., thì sẽ không thể tiến hành điều tra thu nhập, nên vui lòng nộp một trong các giấy tờ do cơ quan nhà nước cấp sau đây:

- Giấy chứng nhận nộp thuế năm 2025
(Được cấp tại văn phòng hành chính địa phương nơi cư trú tính đến thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2025.
Đối với thành phố Kyoto, xin cấp “Giấy chứng nhận tất cả các mục” tại văn phòng hành chính quận và các cơ quan tương tự, sẽ mất phí)
- Thông báo quyết định/ thay đổi số tiền thuế khấu trừ đặc biệt năm 2025 (Được nơi làm việc phát vào khoảng tháng 6)
- Thông báo nộp thuế cư dân năm 2025 (Dành cho người tự kinh doanh. Đơn vị hành chính gửi vào khoảng tháng 6)

Trong số những người được ghi trong mục “Tình trạng hộ gia đình” bất kể có thu nhập hay không, vui lòng điền thông tin cho <u>tất cả các thành viên cùng hộ gia đình sinh trước ngày 1/4/2010</u> (ngoại trừ những người đã được xác nhận là đối tượng phụ thuộc)															
Giấy đồng ý	Họ tên	Ngày sinh	My number (12 chữ số)												
Tôi đồng ý		☐ Showa ☐ Heisei													
đề Ủy ban		☐ Dương lịch													
Giáo dục		• •													
thành phố		☐ Showa ☐ Heisei													
Kyoto tiến		☐ Dương lịch													
hành điều tra		• •													
về số tiền thu		☐ Showa ☐ Heisei													
nhập và các		☐ Dương lịch													
khoản liên		• •													
quan nhằm		☐ Showa ☐ Heisei													
xác định		☐ Dương lịch													
quyền nhận		• •													
hỗ trợ học tập,		☐ Showa ☐ Heisei													
và điền thông		☐ Dương lịch													
tin như bên		• •													
phải:		☐ Showa ☐ Heisei													
		☐ Dương lịch													
		• •													

< Mục dành cho trường > Vui lòng điền đầy đủ thông tin bắt buộc.				
Mã số trường (5 chữ số)		Ngày tiếp nhận đơn tại trường		năm tháng ngày
Thông tin thu nhập sẽ được gửi dựa trên thời gian công nhận.				